TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 213/2018/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 08 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Thìn

2. Ông Lê Tất Kề

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 174/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 29/229 H, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số 2/272 T, phường K, quận L, thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. Bị đơn: Anh Đỗ Ngọc S

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Số nhà 369 đường V, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; có mặt.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Vũ Thị H và anh Đỗ Ngọc S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Đỗ Ngọc S thuận tình ly hôn.

2.2 Về nuôi con chung: Giao con chung là Đỗ Nhất A sinh ngày 15/6/2012 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3 Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đỗ Ngọc S thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Đỗ Nhất A cho chị H với số tiền là 3.000.000đồng/tháng (ba triệu đồng trên một tháng) kể từ tháng 10/2018 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị H cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng anh S phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.4 Về chia tài sản: Chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

2.5 Về án phí: Chị Vũ Thị H nhận chịu cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với việc thuận tình ly hôn. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu số 0016386 ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Chị H đã nộp đủ án phí.

Anh Đỗ Ngọc S có trách nhiệm nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phi dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An;
- UBND phường Hàng Kênh, Lê Chân, HP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bình